



ĐÁP ÁN

Họ và tên: _____ Lớp: _____

PHIẾU ÔN TẬP TOÁN

LỚP 4 - TUẦN 18

FINDING NEMO



Bạn hãy giúp mình vượt qua các chặng thử thách để tìm được người bạn Nemo đi lạc nhé!

CHẶNG 1 Tính

$$\begin{array}{r} 81\,728 \\ + 12\,543 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 78\,450 \\ - 14\,639 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 15\,023 \\ \times \quad 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r|l} 36\,080 & 5 \\ \hline & \end{array}$$

CHẶNG 2 Đúng ghi Đ, sai ghi S

- ☐ Giá trị của biểu thức $a + 5 \times b$ với $a = 10$ và $b = 12$ là 70
- ☐ $5\text{ dm}^2\ 12\text{ cm}^2 = 5012\text{ cm}^2$
- ☐ Giá trị của chữ số 7 trong số 17 428 136 là 7 000
- ☐ Một người may áo, mỗi áo có 3 đường may. Nếu một ngày may được 12 cái áo, thì số đường may lặp lại là 36 lần.
- ☐ Huấn luyện viên kiểm người ném bóng, số lần bóng vào rổ là 10 lần, số lần không vào rổ là 3 lần. Sự kiện ở đây là ném bóng vào rổ.



ĐÁP ÁN

Họ và tên: _____ Lớp: _____



PHIẾU ÔN TẬP TOÁN

LỚP 4 - TUẦN 17

BAY VÀO KHÔNG GIAN



Hãy hoàn thành các nhiệm vụ sau để khám phá vũ trụ kỳ bí nhé!

Nhiệm vụ 1: Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Số Một trăm nghìn bảy trăm hai mươi lăm được viết là:

- A. 10 725 B. 100 275 C. 100 725 D. 107 250

Câu 2. Số Hai trăm mười tám nghìn bốn trăm hai mươi được viết là:

- A. 218 240 B. 218 420 C. 281 240 D. 281 420

Câu 3. Làm tròn số 762 785 đến hàng trăm nghìn thì được số:

- A. 600 000 B. 700 000 C. 800 000 D. 900 000

Câu 4. Trong số 79 435 098, chữ số 9 ở lớp triệu có giá trị là:

- A. 90 B. 98 C. 9 435 098 D. 9 000 000

Câu 5. Số thứ sáu trong dãy số 34; 35; 37; 40; là:

- A. 42 B. 44 C. 49 D. 55

Nhiệm vụ 2: Điền dấu >, <, = vào chỗ trống.

244 908 234 435

8 324 421 8 323 532

10 000 000 9 999 999

12 438 872 12 897 090

37 324 976 $30\,000\,000 + 7\,000\,000 + 300\,000 + 20\,000 + 4\,000 + 900 + 70 + 6$

Nhiệm vụ 3: Quan sát dãy số sau và trả lời câu

31 789; 301 572; 31 987; 310 752

- Số chẵn là các số:
- Số lẻ là các số:
- Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé:
.....



b) Viết tên 2 cặp con đường song song với nhau

Nhiệm vụ 8: Điền số thích hợp vào chỗ

4 000 kg = tấn

Nhiệm vụ 9: Điền dm^2 , cm^2 hoặc m^2 vào chỗ

c) Diện tích mỗi con tem là 12